TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HS-PT
Ngày: 28/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Quang Huy

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Hữu Truyền

Ông Nguyễn Khánh Phương

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Hứa Hoa Quỳnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 12/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Hà T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2018/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

* *Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn Hà T** - sinh ngày: 25/6/1993; Nơi cư trú: Thôn B, xã M, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Hà T1, con bà Đào Thị T2; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 01/3/2017 bị Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Vi phạm quy định về trật tự công cộng"* theo quyết định số 07/QĐ - XPHC ngày 01/3/2017. Nay đã hết tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/5/2018 đến ngày 12/5/2018 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", tại ngoại tại địa phương từ đó cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị (Tòa án không triệu tập):*

1. Nông Văn V - sinh ngày: 05/5/1966; Nơi cư trú: Thôn K, xã M, huyện C, tỉnh Bắc Kạn;

2. Triệu Đàm T3 - sinh ngày: 26/8/1975; Nơi cư trú: Thôn K, xã Mai Lạp, huyện C, tỉnh Bắc Kạn;

3. Nông Văn K - sinh ngày: 27/10/1982; Nơi cư trú: Thôn K, xã Mai Lạp, huyện C, tỉnh Bắc Kạn;

4. Đàm Văn T4 - sinh ngày: 01/12/1990; Nơi cư trú: Thôn K, xã Mai Lạp, huyện C, tỉnh Bắc Kạn;

5. Hà Văn T5- sinh ngày: 25/8/1987; Nơi cư trú: Thôn K, xã M, huyện C, tỉnh Bắc Kạn;

6. Đào Xuân L1- sinh ngày: 17/02/1981; Nơi cư trú: Thôn B, xã Thanh Mai, huyện C, tỉnh Bắc Kạn;

7. Lôi Đình C - sinh ngày: 26/11/1981; Nơi cư trú: Thôn B, xã M, huyện C, tỉnh Bắc Kạn;

8. Hà Văn C1- sinh ngày: 20/12/1990; Nơi cư trú: Thôn K, xã M, huyện C, tỉnh Bắc Kạn;

9. Nông Văn T6 - sinh ngày: 24/11/1990; Nơi cư trú: Thôn K xã Mai Lạp, huyện C, tỉnh Bắc Kạn;

10. Hà Đức B - sinh ngày: 18/8/1978; Nơi cư trú: Thôn N, xã M, huyện C, tỉnh Bắc Kạn;

11. Hà Văn N1 - sinh ngày: 20/01/1967; Nơi cư trú: Thôn K, xã M, huyện C, tỉnh Bắc Kạn;

12. Trần Văn N2 (tên gọi khác: Trần Văn Q) - sinh ngày: 21/10/1972; Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn;

13. Nông Văn T6 - sinh ngày: 10/3/1982; Nơi cư trú: Thôn K, xã Mai Lạp, huyện C, tỉnh Bắc Kạn;

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (Tòa án không triệu tập):*

Hà Văn T7 - sinh năm 1997; trú tại: Thôn K, xã M, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

** Người làm chứng (Tòa án không triệu tập):*

Trần Thị H1 - sinh năm 1990; trú tại: Khu 3, xã M, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 16 giờ ngày 25/4/2018, Hà Văn N1 đang một mình ở lán làm kinh tế của mình thuộc khu vực K, Thôn K, xã M, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì có Nông Văn V, Triệu Đàm T3, Đào Xuân L1, Lôi Đình C, Nông Văn T6, Nông Văn T6, Hà Đức B, Nguyễn Hà T, Trần Văn N2, Trần Thị H1 (vợ của N2) đến chơi. Tại đây, các đối tượng trên rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi xóc đĩa được thua bằng tiền. Cụ thể, Lôi Đình C chuẩn bị 04 quân bài làm từ mảnh tre khô, các quân bài được bôi đen một mặt, mặt còn lại để nguyên (thành 04 quân bài 01 mặt đen, 01 mặt trắng) rồi 09 đối tượng gồm: V, T4, L2, C, T6, B, T, N2, T6 cùng nhau đánh bạc tại lán làm kinh tế của ông N, còn H ngồi xem. Hình thức đánh bạc như sau: Người cầm cái sẽ xóc đi, xóc lại bộ bát đĩa cho 04 quân bài bên trong thay đổi vị trí và màu của quân bài. Sau mỗi lần xóc cái (một ván bạc) thì những người tham gia đánh bạc (không hạn chế số lượng người) sẽ đặt tiền ở hai cửa chẵn hoặc lẻ tùy theo lựa chọn của người tham gia đánh bạc. Nếu cược chẵn thì sẽ để tiền phía bên tay phải của người cầm cái, cược lẻ thì sẽ để tiền phía bên tay trái của người cầm cái (do những người chơi quy ước với nhau). Căn cứ vào ván bạc chẵn hay lẻ sau khi mở bát để xác định người T6, người thua trong ván bạc đó. Bạc chẵn là khi mở bát có 04 quân bài màu đen hoặc 04 quân bài màu trắng hoặc 02 quân bài màu trắng, 02 quân bài màu đen. Bạc lẻ là khi mở bát trong 04 quân bài có 03 quân bài màu trắng, 01 quân bài màu đen hoặc có 03 quân bài màu đen, 01 quân bài màu trắng. Sau đó người cầm cái sẽ thu tiền của những người thua trả cho những người T6 theo tỷ lệ được thua là một ăn một, tiền chênh lệch người cầm cái sẽ chịu. Mỗi ván bạc người chơi đặt tiền để tham gia chơi thấp nhất là 10.000 VNĐ (Mười nghìn đồng). Do chỉ có 5.000 VNĐ (Năm nghìn đồng) không đủ để đặt một ván bạc nên Hà Đức Bđã cầm cố chiếc xe mô tô BKS: 97B1 - 634.77 (xe của con trai Bẩy) cho Đào Xuân L1để vay 3.000.000 VNĐ (Ba triệu đồng) đánh bạc. Nông Văn Vdo không mang theo tiền nên đã vay Đào Xuân L1. 300.000 VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) để đánh bạc, biết B và V vay tiền để đánh bạc nhưng L1 vẫn đồng ý cho vay. Nông Văn T6 không có tiền nên đã mượn Lôi Đình C 300.000 VNĐ để tham gia đánh bạc. Khi đánh bạc được một lúc thì các đối tượng góp tiền được 400.000 VNĐ (Bốn trăm nghìn) và đưa cho ông N để mua vịt của ông N thịt ăn, ngay khi nhận được 400.000 VNĐ (Bốn trăm nghìn) tiền bán vịt mà có, Niềm đã dùng số tiền này tham gia đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc, V và B thay nhau cầm cái xóc đĩa cho những người khác cùng đánh bạc. Đến 20 giờ cùng ngày, L1 cùng T và T6 đi thịt vịt nấu cơm, những người còn lại vẫn tiếp tục đánh bạc đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì tất cả nghỉ đánh bạc để ăn cơm, uống rượu. Khoảng 21 giờ 30 phút, sau khi ăn cơm xong, L1 và H ngủ ở góc lán, các đối tượng gồm 09

người: T4, V, T6, C1, T6, T, N2, N, B tiếp tục đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa, trong đó B là người cầm cái. Hình thức đánh, được thua tương tự lần đánh trước đó. Trong lúc đánh bạc có thêm 04 người gồm: Hà Văn T, Đàm Văn T, Nông Văn K, Hà Văn C đến và cùng tham gia đánh bạc, khi đánh bạc được một lúc thì C thay B cầm cái. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn bắt quả tang 07 đối tượng là: Hà Văn N. Hà Đức B, Đàm Văn T, Nông Văn T6, Hà Văn T, Nông Văn K, Đào Xuân L1, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.200.000 VNĐ (Năm triệu hai trăm nghìn đồng) và một số đồ vật liên quan đến việc đánh bạc, còn 08 đối tượng gồm: Nông Văn Vệ, Hà Văn Chiến, Triệu Đàm Thưởng, Nông Văn Thể, Nguyễn Hà T, Lôi Đình C, Trần Văn Nghiệp, Trần Thị H1bỏ chạy. Đến ngày 01/5/2018 Nông Văn Vđã đến Cơ quan điều tra đầu thú về hành vi đánh bạc; Ngày 03/5/2018 Hà Văn C, Triệu Đàm T3, Nông Văn T4, Nguyễn Hà T, Lôi Đình C đã đến Cơ quan điều tra đầu thú về hành vi đánh bạc; Ngày 19/6/2018 Trần Văn N2 đã đến Cơ quan điều tra đầu thú về hành vi đánh bạc của mình.

Tang vật thu trên chiếu bạc gồm: Số tiền 5.200.000đ (Năm triệu hai trăm nghìn đồng); 01 bát con bằng sứ; 01 đĩa sứ; 01 quân bài bằng tre khô một mặt màu trắng, một mặt màu đen; 01 chiếc chiếu cói kích thước 1,80m × 1,47m; 01 chăn màu nâu kích thước 2,13m × 1,60m.

Thu giữ vật chứng, tài sản tại hiện trường và trên người các đối tượng gồm: 08 chiếc điện thoại có gắn thẻ sim, 06 xe mô tô, số tiền 10.200.000 VNĐ (mười triệu hai trăm nghìn đồng), 02 áo giả da. Trong đó:

1. Nông Văn K: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MICROSOFT màu đen, cũ, đã qua sử dụng bên trong có gắn thẻ sim số thuê bao: 01668.097.374, quá trình điều tra, đã làm rõ chiếc điện thoại và số thuê bao này là của Nông Văn Kỳ. (BL 21, tập 8);

2. Đàm Văn T4: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, vỏ màu đen, cũ đã qua sử dụng bên trong có gắn 01 thẻ sim số thuê bao: 01647.329.130; số tiền 15.000 VNĐ (mười năm nghìn đồng); 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMMAHA SIRIUS, màu sơn trắng – nâu, BKS: 97B1 - 123.61. Quá trình điều tra xác định tất cả các tài sản trên là của Thuật và không sử dụng để đánh bạc.

3. Hà Văn T5: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu XPHONE màu đỏ, cũ đã qua sử dụng, bên trong có gắn thẻ sim số thuê bao: 0868.123.430. Quá trình điều

tra xác định chiếc điện thoại và số thuê bao trên là của Tường và không được sử dụng để đánh bạc.

4.Đào Xuân L1: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, cũ đã qua sử dụng, bên trong có gắn thẻ sim số thuê bao: 01627.326.787; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, màu sơn đỏ - đen - bạc, BKS: 97F5 - 7437; số tiền 6.950.000 VNĐ (sáu triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng). Quá trình điều tra xác định tất cả các tài sản trên là của Long và không sử dụng vào việc đánh bạc

5. Hà Văn C1: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu sơn đen - vàng, BKS: 97B1 - 110.65. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là của Chiến và không sử dụng để đánh bạc.

6. Nông Văn T6: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1010, vỏ màu đen, bên trong có gắn thẻ sim số thuê bao: 0962.235.722; số tiền 80.000 VNĐ (Tám mươi nghìn đồng). Trong quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại và số thuê bao trên là của T6 và không sử dụng vào việc đánh bạc, còn số tiền trên là của T6 sử dụng để đánh bạc

7. Hà Đức B: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, vỏ màu đen, bên trong có gắn thẻ sim số thuê bao: 01696.456.022; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α, màu sơn xanh - đen - bạc, BKS: 97B1 - 634.77; số tiền 3.055.000 VNĐ (Ba triệu không trăm năm mươi năm nghìn đồng). Trong quá trình điều tra xác định: chiếc điện thoại và số thuê bao trên là của Bẩy và không sử dụng vào việc đánh bạc; số tiền trên là của Bẩy, trong đó 3.050.000 VNĐ (Ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền do Bẩy đánh bạc mà có, 5.000 VNĐ (Năm nghìn đồng) Bẩy không sử dụng để đánh bạc; chiếc xe mô tô trên là của con trai Bẩy và Bẩy đã dùng để cầm cố cho Long lấy tiền để đánh bạc.

8. Nguyễn Hà T: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α, màu sơn đỏ - đen - bạc, BKS: 97B1 - 002.33. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là của Tuyền và không sử dụng để đánh bạc.

9. Trần Văn N2: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO 1202 màu đen, cũ đã qua sử dụng, bên trong có 01 thẻ sim số thuê bao: 01673.280.248; 02 chiếc áo giả da (01 chiếc màu nâu, 01 chiếc màu đen). Quá trình điều tra xác định các tài sản trên là của Nghiệp và không sử dụng để đánh bạc.

10. Hà Văn N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu đen, cũ đã qua sử dụng, bên trong có 01 thẻ sim số thuê bao: 01672.905.951; số tiền 100.000

VNĐ (một trăm nghìn đồng). Quá trình điều tra xác định các tài sản trên là của Niềm và không sử dụng để đánh bạc.

11. Nông Văn T6: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu sơn đỏ - đen, BKS: 97B1 - 678.66. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là của T6 và không sử dụng để đánh bạc.

Ngày 23/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã ra quyết định xử lý vật chứng số 21, trả lại các đồ vật cho chủ sở hữu gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMMAHA SIRIUS, màu sơn đen - vàng, BKS: 97B1 - 110.65 cho Hà Văn Chiến; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE α, màu sơn đỏ - đen - bạc, BKS: 97B1 - 002.33 cho Nguyễn Hà T; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, màu sơn đen - đỏ, BKS: 97B1 - 678.66 cho Nông Văn T6; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMMAHA SIRIUS, màu sơn trắng - nâu, BKS: 97B1 - 123.61 cho Đàm Văn T5; 02 chiếc áo giả da (01 chiếc màu nâu, 01 chiếc màu đen) cho Trần Văn N2. Những đồ vật, tài sản còn lại đã được niêm phong và bảo quản để xử lý theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đều khai nhận chỉ sử dụng tiền mặt để đánh bạc, không dùng tài sản khác để cá cược đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc không có ai tổ chức hoặc gá bạc.

Tại bản án sơ thẩm số: 49/2018/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã quyết định tuyên bố các bị cáo Hà Đức Bẩy, Đàm Văn T5, Nông Văn T6, Hà Văn Tường, Nông Văn Kỳ, Nông Văn Vệ, Hà Văn Chiến, Triệu Đàm T4, Nông Văn T7, Hà Văn N,Trần Văn N2 Lôi Đình C1, Nguyễn Hà T, Đào Xuân L1 phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hà T 06** (Sáu) tháng tù, được trừ thời hạn tạm giữ 09 (Chín) ngày (từ ngày 03/5/2018 đến ngày 12/5/2018). Bị cáo phải chấp hành hình phạt tù còn lại là **05** (Năm) tháng **21** (Hai mươi mốt) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại để thi hành án.

Án sơ thẩm còn tuyên phạt các bị cáo khác từ 06 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo.

Án sơ thẩm còn tuyên hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/12/2018 bị cáo Nguyễn Hà T kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xin được hưởng mức án cải tạo không giam giữ bị cáo rất hối hận về hành vi của mình sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện đến cơ quan công để đầu thú và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội giúp cơ quan công an nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án. Bị cáo phạm tội lần đầu, tại cấp sơ thẩm bị cáo bị tuyên phạt bổ sung với số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) sau khi tuyên án sơ thẩm bị cáo đã nộp 2.000.000đ (hai triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C để đảm bảo thi hành án khoản tiền phạt trên mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo cải tạo tại địa phương

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn khẳng định việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và hình phạt như cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo rất ăn năn về hành vi của mình bị cáo đã nộp 2.000.000đ (hai triệu đồng) để đảm bảo thi hành án khoản tiền phạt thể hiện ý thức chấp hành pháp luật do vậy đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về trình tự thủ tục: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định, đúng trình tự, thủ tục.

Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 16 giờ ngày 25/4/2018, tại lán làm kinh tế của gia đình Hà Văn N1 thuộc khu vực K, Thôn K xã M, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, bị cáo Nguyễn Hà T cùng với các bị cáo Hà Văn N, Nông Văn V, Triệu Đàm T,Đào Xuân L1, Lôi Đình C, Nông Văn T6, Nông Văn T6, Hà Đức B, Trần Văn N, Hà Văn T5, Đàm Văn T4, Nông Văn K, Hà Văn C đã cùng nhau đánh bạc dưới hình thứ chơi xóc đĩa được thua bằng tiền với tổng số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 5.200.000đ (Năm triệu hai trăm nghìn đồng). Như vậy, Tòa án nhân dân huyện C xét xử bị cáo Nguyễn Hà T và các bị cáo khác về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị. Bị cáo Nguyễn Hà T kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương

Xét kháng cáo của bị thấy bị cáo không có tiền án, tiền sự, ngày 01/3/2017 bị Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Vi phạm quy định về trật tự công cộng"* theo quyết định số 07/QĐ - XPHC ngày 01/3/2017. Tuy nhiên, bị cáo đã chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính này và được xóa tiền sự. Tòa án cấp sơ thẩm cho bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: *"Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"; "người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* và *"người phạm tội đầu thú"* quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Và xử phạt mức án 06 tháng tù là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo rất ăn năn về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện bị cáo đã nộp số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) để đảm bảo thi hành án khoản tiền phạt bổ sung, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật và thái độ ăn năn hối hận của bị cáo. Xét thấy cần xem xét cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy, có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo chuyển hình phạt tù sang cải tạo không giam giữ.

Về nghĩa vụ khấu trừ thu nhập: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hà T sửa bản án sơ thẩm số: 49/2018/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hà T** 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc" được trừ thời hạn tạm giữ 09 ngày từ ngày 03/5/2018 đến ngày 12/5/2018 = 27 ngày ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Hà T cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Bắc Kạn giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Tạm giữ số tiền 2.000.000đ (hai triệu) đồng bị cáo Nguyễn Hà T đã nộp theo biên lai số 07546 ngày 20/02/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bắc Kạn để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

2. Án phí: Bị cáo Nguyễn Hà T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Phòng hồ sơ CAT;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- CA huyện C;
- THADS huyện C;
- Sở Tư pháp tỉnh BK;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Quang Huy